TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 04/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đăng Thanh.
2. Ông Lãnh Văn Việt.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 2 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lê Văn Q,** sinh năm 1996. Tên gọi khác: Cót. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H1, sinh năm 1975 và bà: Leo Thị M1, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án.Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/HS-ST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Lê Văn Q 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, buộc bị cáo Q chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 23/10/2017 Lê Văn Q đã chấp hành xong tiền án phí, ngày 19/8/2018 Lê Văn Q chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội mới ngày 16/10/2019 bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn (Có mặt tại phiên toà).

- *Bị hại:* Anh Dũng Văn S, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Lê Thị Đ1, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

2/ Ông Lưu Văn G, sinh năm 1956 (Vắng mặt).

3/ Dũng Văn Đ2, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

4/ Dũng Văn T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

5/ Dũng Văn Th, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

6/ Dũng Văn B, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

7/ Dũng Văn S1, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

8/ Phạm Thị G1, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

9/ Tô Văn C, sinh năm 1996(Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang

10/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

11/ Đường Văn T1, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Lê Văn Q là người có 01 tiền án về tội *"Cướp giật tài sản"* chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ ngày 16/10/2019 Q đi bộ một mình từ vườn nhà Q sang nhà anh Dũng Văn S - sinh năm 1981 trú ở cùng thôn, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi sang đến nhà anh S không thấy có ai ở nhà, cửa chính và cửa bếp đều khóa. Q nhặt 01 chiếc kìm ở sân nhà anh S phá khóa cửa bếp nhưng không phá được, Q đi lên nhà trên nhìn qua cửa sổ thấy trong nhà có 01 máy phun thuốc sâu loại máy tăng áp lực có gắn mô tơ điện. Q dùng tay giật mạnh cửa thì ổ khóa bật ra, Q đi vào trong nhà bê máy phun thuốc sâu ra cửa rồi cài khóa cửa lại như ban đầu. Sau khi trộm cắp được chiếc máy phun thuốc sâu, Q mang về nhà cất giấu ở sau nhà. Khoảng 06 giờ ngày 19/10/2019 Tô Văn C - sinh năm 1996, trú tại Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98E1-598.02 đến nhà Q chơi. Tại đây Q nhờ C chở Q đi bán chiếc máy phun thuốc sâu, C nhất trí. Q đi ra sau nhà bê chiếc máy phun thuốc sâu đã trộm cắp được của anh S cho vào bao tơ dứa màu vàng để lên giá trước chiếc xe mô tô của C rồi C chở Q ngồi sau mang chiếc máy đi tiêu thụ. Khi đi đến quán sửa chữa điện dân dụng của anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1984 ở Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì Q đứng ở ngoài chờ, còn C mang chiếc máy phun thuốc sâu vào bán cho anh H được 500.000 đồng. Số tiền bán máy C mang ra đưa Q, sau đó cả hai sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Đối với anh Dũng Văn S buổi sáng cùng ngày, sau khi phát hiện bị mất chiếc máy phun thuốc sâu, anh S nghi ngờ Lê Văn Q là người trộm cắp tài sản nên đã nhờ các anh Dũng Văn Đ2 - sinh năm 1985, Dũng Văn S - sinh năm 1964, Dũng Văn B - sinh năm 1987, Dũng Văn Th - sinh năm 1992, Dũng Văn T - sinh năm 1990 cùng trú tại Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang cùng chia nhau đi tìm Lê Văn Q. Khi anh Dũng Văn Đ2 và Dũng Văn T đi đến khu vực C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang phát hiện Tô Văn C đang điều khiển xe mô tô kèm Lê Văn Q nên anh Đ và anh T đã giữ C và Q lại rồi thông báo cho anh S cùng mọi người biết. Khi anh S đến chỗ C và Q do bực tức nên anh S dùng gậy kim loại dài khoảng 70 cm đánh vào chân, tay của C và Q. Sau đó anh S cùng mọi người đưa C và Q cùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98E1-598.02 đến công an xã Đồng Cốc để làm việc. Cùng ngày công an xã Đồng Cốc

bàn giao tài liệu, người cùng xe mô tô cho Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày anh Nguyễn Văn H được biết chiếc máy phun thuốc sâu anh đã mua của C, Q là do phạm tội mà có nên anh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 máy nén của máy phun thuốc sau màu sơn đỏ trên máy có chữ Korea Power sparayer KTS - 28, pesurre: 10-40kg/cm^2 opreration: 800 ~ 1200vp.m capacity: 13-22L, require Power: 1,5~2KW; 01 mô tơ điện của Công ty TNHH MTV điện cơ Trần Hưng Đạo, động cơ không đồng bộ một pha, kiểu ST-S4 màu sơn: màu rêu; anh Dũng Văn S giao nộp 01 đoạn gậy bằng kim loại dài 70 cm, đường kính 2,7 cm là đoạn gậy anh S dùng đánh C và Q.

Ngày 21/10/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra yêu cầu định giá đối với chiếc máy phun thuốc sâu do Q trộm cắp của gia đình anh S. Tại bản kết luận định giá tài sản số 164/KL-HĐ ngày 23/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận 01 máy áp lực và 01 mô tơ điện nêu trên có giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là 1.560.000 đồng.

Quá trình điều tra Lê Văn Q khai ngoài lần phạm tội nêu trên, khoảng tháng 9/2019 Q còn hai lần khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Thực hiện hành vi trộm cắp 17 quả bưởi da xanh của gia đình anh Lưu Văn G - sinh năm 1956, trú tại Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, sau khi trộm cắp được Q mang bán cho người không quen biết được số tiền 150.000 đồng. Anh G khai trong thời gian 3 ngày của tháng 9/2019 anh G bị trộm cắp mất khoảng 300 quả bưởi da xanh đã đến kỳ thu hoạch, trọng lượng mỗi quả nặng từ 1 kg đến 1,5 kg.

Ngày 12/11/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản là 17 quả bưởi da xanh theo lời khai của Q và 300 quả bưởi da xanh theo lời khai của anh G. Tại công văn số 07/HĐĐGTS ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn xác định do cả Q và anh G đều không xác định được số lượng mỗi quả bưởi có trọng lượng bao nhiêu kg nên không đủ căn cứ để định giá tài sản đối với số lượng quả bưởi nêu trên.

Ngày 12/12/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tiếp tục có yêu cầu định giá tài sản đối với 01 quả bưởi loại 1kg và 01 quả bưởi loại 1,5 kg tại thời điểm tháng 9/2019 trị giá bao nhiêu tiền 1 quả. Tại công văn số 09/HĐĐGTS ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn xác định loại bưởi da xanh là loại hàng nông sản giá mua bán biến động theo từng thời điểm nên không thể xác định giá bưởi ở thời điểm tháng 9/2019 theo yêu cầu định giá tài sản.

Lần thứ 2: Khoảng đầu tháng 10/2019 trộm cắp 01 máy phun thuốc sâu của bà Lê Thị Đ1, sinh năm 1962, trú tại Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi trộm cắp được chiếc máy phun thuốc sâu Q để ở đầu nhà bà Đ1, bà Đ1 sau đó đi tìm phát hiện đã lấy lại tài sản. Tiến hành lấy lời khai bà Lê Thị Đ1, bà Đ1 xác định khoảng tháng 10/2019 gia đình bà có bị mất trộm 01 máy phun thuốc sâu chạy xăng, sau đó bà đi tìm đã tìm thấy. Tuy nhiên do chiếc máy này bà đã mua từ lâu nên bà không nhớ chủng loại, giá trị mua, mua ở đâu, hiện tại chiếc máy này đã cũ không sử dụng được bà không nhớ để ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra -

Công an huyện Lục Ngạn không có căn cứ để trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc máy phun thuốc sâu này.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người bị hại và những người liên quan tuy vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS -HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Văn Q như sau:

- □p dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 17/10/2019.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Dũng Văn S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Đ1, Lưu Văn G, Phạm Thị G1, Nguyễn Văn H không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

* □n phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy dịnh cảu pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

Tại phiên tòa: Người bị hại Dũng Văn S, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Lê Văn Q là người đã có tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HS-ST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Lê Văn Q 18 tháng tù về tội " Cướp giật tài sản", buộc bị cáo Q chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, ngày 19/8/2018 Lê Văn Q chấp hành xong án phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội mới ngày 16/10/2019 bị cáo chưa được xóa án tích.

Chiều ngày 16/10/2019, Lê Văn Q lại có hành vi trộm cắp 01 bộ máy phun thuốc sâu gồm 01 máy nén của máy phun thuốc sau màu sơn đỏ và 01 mô tơ điện của gia đình anh Dũng Văn S, sau đó bán cho anh Nguyễn Văn H. Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị tài sản ở thời điểm bị chiếm đoạt là 1.560.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai báo của người bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng tài sản, tang chứng của vụ án đã thu giữ và kết luận định giá tài sản.

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần phải lên một mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây lên để giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tiền án là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người thanh niên có sức khỏe tuổi đời còn trẻ, chỉ muốn ham chơi và đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội xâm phạm Quyền sở hữu tài sản của người khác chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật nên Hội Đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là rất cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Dũng Văn S là người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đều không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Trong vụ án này quá trình điều tra bị cáo Lê Văn Q còn khai nhận trộm cắp cam của một sô người dân cụ thể như sau:

Trộm cắp 17 quả bưởi da xanh của gia đình ông Lưu Văn G, trú tại Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, phía gia đình ông Lưu Văn G khai mất 300 quả bưởi da xanh, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản là 17 quả bưởi da xanh theo lời khai của Q và 300 quả bưởi da xanh theo lời khai của ông G. Tại công văn số 07/HĐĐGTS ngày 14/11/2019 và công văn số: 09/HĐĐGTS ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá

tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn xác định do cả Q và ông G đều không xác định được số lượng mỗi quả bưởi có trọng lượng bao nhiêu kg, bưởi là hàng nông sản giá biến động theo từng thời điểm nên không đủ căn cứ để định giá tài sản đối với số lượng quả bưởi nêu trên, nên không có căn cứ để xử lý đối với Q.

Trộm cắp 01 máy phun thuốc sâu của bà Lê Thị Đ1, trú tại Thôn P, xã Đ, huyện , tỉnh Bắc Giang, sau khi trộm cắp thì Q để ở đầu nhà, bà Đ1 đã tìm thấy và lấy lại chiếc máy phun thuốc xâu. Tuy nhiên do chiếc máy này bà đã mua từ lâu nên bà không nhớ chủng loại, giá trị mua, mua ở đâu, hiện tại chiếc máy này đã cũ không sử dụng được, bà không nhớ để ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn không có căn cứ để trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc máy phun thuốc sâu này nên không có căn cứ để xử lý Lê Văn Q.

Đối với các đối tượng như: Tô Văn C, Nguyễn Văn H quá trình điều tra xác định khi C chở Q đi bán máy phun thuốc sâu và khi anh H mua chiếc máy phun thuốc sâu thì cả C và anh H đều không biết đó là tài sản do Q trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với C và Huy.

Đối với Dũng Văn S có hành vi dùng gậy kim loại đánh Lê Văn Q và Tô Văn C, tuy nhiên Q và C xác định thương tích nhẹ, sau khi bị thương tích không phải đi điều trị tại cơ sở y tế nào, Q và C đều không yêu cầu xử lý đối với anh S. Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dũng Văn S về hành vi đánh gây thương tích cho C và Q cho nên không đặt ra xem xét.

Ngoài ra trong quá trình điều tra chị Phạm Thị G1 là vợ của anh Dũng Văn S khai ngoài bị mất trộm bộ máy phun thuốc sâu, gia đình chị còn bị mất trộm tài sản là 01 lồng chim, 01 điện thoại Vivo, 01 máy bơm nước. Nhưng quá trình điều tra không có căn cứ xác định Q đã trộm cắp số tài sản trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn tách nội dung nêu trên khi nào có căn cứ sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 bộ máy phun thuốc sâu gồm 01 máy nén của máy phun thuốc sâu màu sơn đỏ và 01 mô tơ điện xác định của gia đình anh Dũng Văn S. Ngày 24/10/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại cho anh Dũng Văn S là chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98E1-598.02 do C mượn của mẹ đẻ bà Đường Thị T1, bà T1 không biết việc Q mượn xe đi trộm cắp tài sản. Ngày 11/11/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại tài sản chiếc xe mô tô trên cho bà Tý, do vậy cũng không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Lê Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 17/10/2019.

Án phí: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu